

Số: 265/2025/QĐST-HNGĐ

Thuận Hóa, ngày 24 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THUẬN HÓA, THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 305/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Văn L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố HT, phường A, quận T, thành phố H.

- Chị Nguyễn Thị Ánh L1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố HT, phường A, quận T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị Ánh L1 trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau một thời gian rồi tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 03/9/2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường A, quận T, thành phố Huế) nên quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị L1 là hợp pháp. Đến năm 2023 vợ chồng anh L, chị L1 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tình cảm vợ chồng không còn, quan điểm sống không hợp nhau, làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ giữa năm 2023 cho đến nay, vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh L và chị L1 đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa anh L và chị L1 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật,

không trái đạo đức xã hội, nên cần công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh L và chị L1.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị Ánh L1 xác nhận có 02 con chung là Phạm Thị N, sinh ngày 11/12/2005 và Phạm Thị Thảo N1, sinh ngày 19/8/2009. Con chung Phạm Thị N đã trên 18 tuổi nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh L và chị L1 thỏa thuận: Giao cháu Phạm Thị Thảo N1 cho chị L1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); anh L không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị Ánh L1 trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, không vay nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị Ánh L1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị Ánh L1 xác nhận có 02 con chung là Phạm Thị N, sinh ngày 11/12/2005 và Phạm Thị Thảo N1, sinh ngày 19/8/2009. Con chung Phạm Thị N đã trên 18 tuổi nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao cháu Phạm Thị Thảo N1 cho chị L1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), tại thời điểm hiện nay cháu N1 đang chung sống với chị L1; anh L không cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản:* Anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị Ánh L1 trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, không vay nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị Ánh L1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000966 ngày 02/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Huế. Anh Phạm Văn L và chị Nguyễn Thị Ánh L1 đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND quận Thuận Hóa;
- Chi cục THADS quận Thuận Hóa;
- UBND P. A, Q. Thuận Hóa
(ĐKKH số 182 ngày 03/9/2015);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Hạnh